ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:08 /BC-UBND	*Chí Minh, ngày 9 tháng 7 năm 2025*

BÁO CÁO
Về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện Công văn số 4240/SNV-XDCQ&CTTN, ngày 07/7/2025 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc báo cáo các nội dung liên quan đến quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Uỷ ban nhân dân xã Chí Minh báo cáo nội dung sau:

I.CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Thực hiện Nghị quyết quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025.

Để bộ máy chính quyền địa phương đi vào ổn định không bị gián đoạn, Tỉnh ủy Hải Dương đã ra Quyết định về việc tạm giao biên chế cho xã Chí Minh năm 2025, chỉ định các chức danh lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ xã. Các đồng chí được giao nhiệm vụ là lãnh đạo xã mới sau sắp xếp đã triển khai thực hiện nhiều nội dung công việc liên quan đến công tác cán bộ, chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền về chính quyền địa phương 2 cấp để tạo tiền đề cho bộ máy chính quyền mới đi vào hoạt động ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực.

- Tổ chức Hội nghị trực tuyến nghe công bố Nghị quyết số 1669-NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thành phố Hải Phòng năm 2025.
- Tổ chức Hội nghị công bố Quyết định số 2048-QĐ/TU của Tỉnh ủy Hải Dương về chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư, Ủy viên Uỷ ban kiểm tra Đảng ủy xã Chí Minh, nhiệm kỳ 2025-2030.
- Sau khi công bố các chức danh, BTV, BCH Đảng bộ đã tổ chức họp để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai những việc cần làm ngay để ổn định tổ chức, cơ cấu bộ máy của Đảng, chính quyền đi vào hoạt động ngay, không để gián đoạn công việc, phục vụ người dân một cách liên tục.
- HĐND, UBND xã tổ chức kỳ họp thứ nhất để triển khai các nội dung công việc về công tác cán bộ, về nhiệm vụ công tác cần thực hiện ngay để bộ máy chính quyền đi vào hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả sau sắp xếp đơn vị hành chính.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính và các đơn vị sự nghiệp

Về sắp xếp đơn vị hành chính: Xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng hình thành trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 10,05 km², quy mô dân số là 9.948 người của xã An Thanh, toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,89 km², quy mô dân số là 9.916 người của xã Văn Tố, toàn bộ diện tích tự nhiên là 14,64

km², quy mô dân số là 12.772 người của xã Chí Minh. Kết quả sau sáp nhập xã Chí Minh có diện tích tự nhiên 33,58 km² (đạt 159,90 % so với tiêu chuẩn) và dân số 32.636 người (đạt 203,98 % so với tiêu chuẩn).

Số lượng cán bộ công chức, viên chức tại các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng, cơ quan Uỷ ban MTTQ, HĐND, UBND theo Quyết định số 2216-QĐ/TU ngày 30/6/2025 về việc tạm giao biên chế cho xã Chí Minh năm 2025 là 71 người.

Việc sắp xếp lại đơn vị hành chính không chỉ bảo đảm phù hợp với thực tiễn quản lý mà còn góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Sau sắp xếp, bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương đã đi vào ổn định, đời sống của Nhân dân địa phương bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

- Về tổ chức, sắp xếp các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND cấp xã:

UBND xã đã trình HĐND xem xét ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Chí Minh về việc thành lập các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ Hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã Chí Minh bao gồm: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng kinh tế, Phòng VH-XH, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Chí Minh. Ban hành các quyết định bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ Hành chính công để thực hiện nhiêm vụ ngay sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

-Về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã:

UBND xã ban hành Quyết định thành lập Trung văn hoá, Thể thao và Truyền xã Chí Minh.

2. Tình hình phân cấp, phân quyền, phân định thẩm định quyền của địa phương:

UBND xã đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết nhiều nội dung công việc theo nguyên tắc phân cấp, phân quyền trong các lĩnh vực như: nội vụ, hộ tịch, đất đai, bảo trợ xã hội, y tế, giáo dục… Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của UBND, chủ tịch UBND xã được quy định rõ trong quy chế làm việc của UBND xã, đảm bảo không chồng chéo về chức năng nhiệm vụ giữa các cơ quan và với cơ quan cấp trên.

Địa phương đã tổ chức rà soát, cập nhật, ban hành Quy chế phân công nhiệm vụ trong nội bộ UBND xã, đảm bảo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền.

- Thuận lợi: Được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt đồng bộ của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự đồng thuận của cán bộ và nhân dân địa phương.

Việc phân cấp, phân quyền giúp địa phương chủ động giải quyết nhanh các thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí đi lại cho người dân.

Quy trình xử lý công việc được rút gọn, tăng hiệu quả trong điều hành, quản lý.

Cán bộ công chức được giao nhiệm vụ cụ thể, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Khó khăn: Một số thể chế quy định còn chồng chéo chưa đồng bộ gây khó khăn trong việc phân định nhiệm vụ giữa các cơ quan.

Cán bộ công chức cấp xã còn thiếu kinh nghiệm và kỹ năng nên còn lúng túng trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Cơ sở vật chất còn thiếu thốn, lạc hậu.

- Kết quả thực hiện các nội dung về phân cấp, phân quyền tính đến ngày 10/7/2025: UBND xã ban hành các quyết định dựa trên quy định về việc phân cấp, phân quyền trong từng lĩnh vực nhằm nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm và phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương.

3. Tình hình sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Thống kê số lượng cán bộ, công chức của hệ thống chính trị cấp xã trên địa bàn:

+ Số lượng biên chế cán bộ, công chức: 71 biên chế

+ Số lượng viên chức điều chuyển sang công chức: 0 biên chế.

- Thống kê số lượng cấp phó cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã *(Theo biểu mẫu số 7 kèm theo).*

- Về tình hình giải quyết chế độ, chính sách cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP; Nghị định 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

(Theo biểu mẫu 6 kèm theo).

- Về chính sách hỗ trợ công chức khi sắp xếp, di chuyển: UBND xã chưa có cơ chế hỗ trợ.

- Về rà soát nhu cầu biên chế về biên chức ngành giáo dục, y tế sau khi thực hiện sắp xấp ĐVHC *(theo biểu mẫu số 10 kèm theo).*

4. Tình hình lưu trữ, số hóa tài liệu.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các giải pháp cấp bách về văn thư, lưu trữ tại công văn số 414/BVN-VTLTNN ngày 19/3/2025 của Bộ nội vụ về tăng cường quản lý công tác văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Đã vận hành thông suốt phần mềm hệ thống Quản lý văn bản: Thiết lập hồ sơ văn bản đi, đến, phân quyền chỉ đạo xử lý văn bản cho lãnh đạo và các chuyên viên, đảm bảo 100% cán bộ, công chức có tài khoản đăng nhập và xử lý văn bản trên hệ thống.

- Vận hành thông suốt hệ thống thống thông tin tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công thành phố, đảm bảo 100% cán bộ có tài khoản đăng nhập, tiếp nhận hồ sơ.

- Công tác lưu trữ hồ sơ cán bộ, tài liệu chuyên môn được triển khai bài bản, khoa học. một số tài liệu quan trọng được số hóa, lưu trữ điện tử song song với hồ sơ giấy truyền thống. Tuy nhiên cơ sở vật chất phục vụ công tác lưu trữ còn hạn chế, chưa có kho lưu trữ riêng biệt, thiết bị phục vụ số hóa còn lạc hậu, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và truy xuất.

5. Tình hình thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

- Về quy trình thủ tục hành chính được thực hiện niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC, bảng niêm yết nội quy làm việc, niêm yết phí, lệ phí theo quy định số điện thoại, đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị. Hình thức niêm yết đảm bảo công khai, rõ ràng, thuận tiện cho người dân theo dõi tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã.

- Về nhân lực, hạ tầng công nghệ: Cán bộ, công chức sử dụng đồng bộ các hệ thống, phần mềm phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đường truyền internet ổn định, kết nối và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công quốc gia trong tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC.

- Về tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính thực hiện đúng quy định, đúng thời hạn. Từ ngày 01/7/2025 đến 7/7/2025, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 309 hồ sơ, đã giải quyết là 178 hồ sơ; đang giải quyết 131 hồ sơ.

- Về việc cung cấp dịch vụ công. Dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức không phụ thuộc địa giới hành chính: chưa thiết lập thanh toán trực tuyến do chưa có tài khoản thanh toán phí, lệ phí trực tuyến giải quyết TTHC.

6. Về công tác thông tin tuyên truyền, định hướng dư luận; nhận thức, dư luận của cán bộ, công chức và người dân ở địa phương.

UBND xã đã triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước trong xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp thông qua nhiều hình thức: hệ thống loa truyền thanh, thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, cổng thông tin điện tử của xã, mạng xã hội…

Các nội dung trọng tâm được tuyên truyền gồm: cải cách hành chính, chuyển đổi số, sắp xếp tinh gọn bộ máy, quyền lợi nghĩa vụ của người dân sau sắp xếp bộ máy, bố trí trụ sở làm việc, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp…

Qua công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thống nhất hành động trong đội ngũ cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân về chủ trương, chính sách cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, quy định dịch vụ công trực tuyến…khơi dậy tinh thần trách nhiệm, đồng thuận cao để triển khai thành công các nhiệm vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đa số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp đơn vị hành chính; Nhận thức rõ đây là chủ trương lớn, cần thiết nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; tinh thần đoàn kết, phối hợp giữa các đơn vị sau sáp nhập cơ bản ổn định, không phát sinh điểm nóng về tư tưởng; chủ động thích nghi, nỗ lực học tập, rèn luyện để hoàn thành tốt nhiệm vụ mới được phân công. Tuy nhiên do thay đổi địa giới hành chính, khoảng cách địa lý xa hơn, một số người dân còn băn khoăn về thủ tục hành chính. UBND xã đã phối hợp với MTTQ và các đoàn thể để nắm bắt tâm tư, định hướng dư luận xã hội một cách hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm.

7. Các nội dung khác *(Việc bố trí trụ sở, cơ sở vật chất, nhà công vụ, phương tiện, trang thiết bị làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính mới; quản lý, khai thác trụ sở dôi dư sau sắp xếp…)*

- Về Trụ sở: Hiện tại sau khi sáp nhập từ 3 xã An Thanh, Văn Tố và Chí Minh và lấy tên gọi là xã Chí Minh, trụ sở làm việc của Ban xây dựng đảng, UBKT, MTTQ và các đoàn thể tại xã Chí Minh cũ; Trụ sở làm việc của HĐND, UBND, BCH quân sự xã, Văn phòng Đảng uỷ, các phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ Hành chính công thuộc UBND tại xã Chí Minh khu vực xã Văn Tố cũ, Trụ sở làm việc của Công an xã Chí Minh được sử dụng trụ sở làm việc tại xã An Thanh cũ.

- Cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất được tiếp quản để phục vụ công tác là các toà nhà đã được xây dựng lâu năm hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng như nhà làm việc 2 tầng, hội trường Nhà văn hoá hiện nay đã tu sửa để làm trụ sở trung tâm dịch vụ hành chính công tại trụ sở UBND xã Văn Tố cũ.

- Phương tiện: Phương tiện được trang bị là 01 xe ô tô được điều chuyển từ UBND huyện Tứ Kỳ cũ về để phục vụ công tác cho cán bộ tại cơ quan.

- Trang thiết bị làm việc tại cơ quan đơn vị hành chính mới như: Máy tính, bàn làm việc và các trang thiết bị khác phục vụ cho công việc được di chuyển từ nơi làm việc cũ của các đồng chí cán bộ công chức được điều chuyển về.

Nói chung chỉ có số ít các máy móc thiết bị còn sử dụng tốt còn lại hầu hết các loại máy móc thiết bị phục vụ công việc đều đã cũ, chức năng hoạt động và phục vụ công việc bị ảnh hưởng nhiều.

- Quản lý khai thác trụ sở dôi dư sau sáp nhập: Việc khai thác trụ sở sau sáp nhập tại xã Chí Minh, hiện nay hầu hết các trụ sở tại các xã cũ sau sáp nhập đã

được sử dụng hết công năng để phục vụ cho các hoạt động và công việc của Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

Ngay sau khi đơn vị hành chính cấp xã mới được thành lập và chính thức đi vào hoạt động, Đảng ủy xã đã khẩn trương triển khai thực hiện công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt.

Đảng ủy xã đang tập trung chuẩn bị các nội dung về chủ đề, phương châm đại hội; xây dựng đề cương báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy để tiến hành Đại hội Đảng bộ xã hoàn thành trong tháng 8/2025.

Căn cứ hướng dẫn của Ban Thường vụ và các văn bản liên quan, cấp ủy đang tiến hành rà soát cán bộ đủ điều kiện tái cử, không tái cử; thực hiện công tác bổ sung quy hoạch, kiện toàn Ban chấp hành, Ban thường vụ cấp ủy; thực hiện công tác điều động, luân chuyển cán bộ; công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ tái cử để chuẩn bị trước một bước về công tác nhân sự.

2. Chuẩn bị văn kiện Đại hội

Công tác thông tin, tuyên truyền về đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác chuẩn bị cho đại hội đảng các cấp, trong đó chú trọng truyên truyền những kết quả, thành tựu nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị của địa phương, thể hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự đồng tình ủng hộ, nỗ lực, đoàn kết của Nhân dân. Cùng với đó là định hướng tư tưởng, chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, dư luận xã hội trên địa bàn trước thềm Đại hội.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, đảm bảo an ninh, an toàn cho đại hội, các cấp ủy đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiến hành rà soát, kiểm tra, đánh giá cơ sở vật chất, trang thiết bị để kịp thời mua sắm, xây dựng, sửa chữa phục vụ đại hội. Các đơn vị lực lượng vũ trang xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn cho đại hội; thường xuyên theo dõi sát tình hình, chủ động ngăn chặn các âm mưu, sẵn sàng ứng phó kịp thời các tình huống; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Ban hành kế hoạch, thành lập các tiểu ban và xây dựng đề cương văn kiện trình đại hội theo quy định. Địa phương đã chủ động, tích cực sắp xếp, kiện toàn, luân chuyển, điều động cán bộ để chuẩn bị một bước cho công tác nhân sự đại hội; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền...

Tạo khí thế cho nhiệm kỳ mới đang tập trung rà soát, tập trung mọi nguồn lực để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong năm 2025. Tiếp tục quán triệt và triển khai hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về đại hội đảng bộ các cấp; thực hiện tốt công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng các cấp đảm bảo chu đáo, thành công.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đảng ủy, chính quyền xã Chí Minh đã tập trung cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị tích cực, khẩn trương trong việc thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền mới. Các phòng, ban, đơn vị đã thích ứng nhanh, triển khai đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, nhân sự, ban hành quy chế hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền; Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ Hành chính công; phân công, phân nhiệm rõ ràng ngay trong những ngày đầu hoạt động; cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo. Với sự quyết tâm của Đảng uỷ - HĐND - UBND - MTTTQ xã, đến nay, việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại xã có thể đánh giá là cơ bản ổn định, đảm bảo tính liên tục, thông suốt, không gián đoạn, không ách tắc.

1.Ưu điểm

Mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp được kỳ vọng sẽ góp phần giảm tầng nấc trung gian, tăng cường tính chủ động và trách nhiệm trong quản trị, điều hành.

Cụ thể, gần dân, sát cơ sở hơn trong quản lý và phục vụ; tăng tính linh hoạt và hiệu quả trong quản trị; thúc đẩy phân cấp, phân quyền và tự chủ địa phương; hài hòa giữa quản lý nhà nước và tự quản.

Mục tiêu của việc tinh gọn, giảm đầu mối, giảm chi ngân sách thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển; xóa bỏ tình trạng chồng chéo, trùng lắp về chức năng và nhiệm vụ giữa các cấp chính quyền.

Tạo điều kiện để tập trung nguồn lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; hướng đến mô hình chính quyền tinh gọn, hiện đại, phù hợp với chuyển đổi số và cải cách hành chính.

Đại đa số cán bộ, công chức tại xã cơ bản nắm bắt và đồng thuận với chủ trương, nhiệm vụ chính trị của cấp trên, tinh thần trách nhiệm với công việc, thái độ phục vụ người dân được cải thiện.

Nhận thức của người dân được nâng lên rõ rệt, thể hiện qua việc chủ động tiếp cận dịch vụ công, tham gia tích cực các phong trào thi đua của địa phương, không có biểu hiện tiêu cực, gây mất ổn định dư luận.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Còn thiếu một số vị trí cán bộ như: 01 PCT HĐND, 01 PCT UBND; công chức Văn phòng, các phòng chuyên môn.

- Trang thiết bị phục vụ cho công việc của cán bộ công chức còn thiếu và lạc hậu như: bàn làm việc, máy tính, máy in cấu hình thấp, đã xuống cấp,chưa được đầu tư đúng theo quy định.

- Nhà văn hóa trung tâm xã sửa chuyển thành Trụ sở làm việc của Trung tâm phục vụ hành chính công nên khi tổ chức các cuộc họp đông người phải di chuyển gần 4 km sang trụ sở của UBND xã An Thanh hoặc Chí Minh cũ để họp.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TỪ NAY ĐẾN HẾT NĂM 2025

1. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, kịp thời hướng dẫn bổ sung, điều chỉnh, bảo đảm hoạt động của bộ máy chính quyền diễn ra hiệu quả, thông suốt.

2. Công bố, công khai cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính đã được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giải quyết. Hướng dẫn hồ sơ, mẫu thủ tục, quy trình, trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp thông qua việc chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu, thời gian, chi phí giải quyết thủ tục hành chính sau sắp xếp.

3. Kiểm tra, rà soát quy trình, thủ tục trong việc giải quyết, chi trả chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc do sắp xếp bộ máy, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng và ổn định về tâm lý và tổ chức.

4.Thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ trên phần mềm có chức năng đáp ứng quy trình nghiệp vụ và chuẩn dữ liệu tài liệu lưu trữ số hóa theo quy định. Triển khai hiệu quả công tác lưu trữ điện tử đảm bảo thống nhất, dễ dàng truy xuất và chia sẻ.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, kết quả của việc sắp xếp đơn vị hành chính, tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong cán bộ đảng vien và nhân dân. Đồng thời tiếp tục nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân để kịp thời điều chỉnh chính sách cho phù hợp.

6. Tăng cường hiệu năng, hiệu lực hoạt động của chính quyền địa phương cấp xã sau sắp xếp. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công chức, khuyến khích sáng tạo, linh hoạt, bám sát tình hình thực tiễn địa bàn để đáp ứng nhu cầu quản lý ngày càng cao.

7. Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; nhắc nhở, phê bình, xử lý các tập thể, cá nhân triển khai chưa bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong việc hướng dẫn, tổ chức sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

-Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ cấp ủy, chính quyền. Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của chính quyền các cấp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ sau sắp xếp.

- Củng cố vai trò của người đứng đầu trong việc quán triệt, tuyên truyền, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, thành phố về sắp xếp đơn vị hành chính.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách theo hướng tinh gọn, hiệu quả, không trùng lặp, chống chéo chức năng nhiệm vụ. Có phương án bố trí, sử dụng hợp lý cán bộ dôi dư, ưu tiên thực hiện chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu trước tuổi đối với cán bộ, công chức có nguyện vọng.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính. Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị làm việc, phần mềm quản lý để vận hành chính quyền số cấp xã hiệu quả. Tổ chức tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã để đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.
- Chuẩn hóa quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính nhằm phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.
- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Thực hiện lộ trình bố trí, sử dụng cơ sở vật chất, trụ sở dôi dư hợp lý theo hướng tránh lãng phí.
- Đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí để cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc chính, quy hoạch tập trung trụ sở làm việc của cấp xã sau sắp xếp. Nâng cấp trang thiết bị kỹ thuật nơi làm việc tập trung.
- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền. Đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền về chủ trương sắp xếp ĐVHC đạt được lợi ích thiết thực đối với người dân. Phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể trong việc nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, góp phần củng cố niềm tin và sự đồng thuận của toàn xã hội.
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết định kỳ để rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh những bất cập, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị tổ chức các lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, ngắn hạn và thực tiễn cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã trong các lĩnh vực: quản lý hành chính nhà nước, ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến, kỹ năng tiếp công dân và giải quyết thủ tục hành chính theo hướng "lấy người dân làm trung tâm".

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm, chỉ đọa sát sao trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, kịp thời chỉ đạo hướng dẫn với các nội dung phát sinh trong quá trình giải quyết công việc, nhất là các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, cán bộ dôi dư, quản lý tài sản công, trụ sở làm việc và điều chỉnh địa giới hành chính.

Kiến nghị có cơ chế hỗ trợ đầu tư bổ sung hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là hệ thống công nghệ thông tin và trang thiết bị làm việc đồng bộ cho cấp xã sau sắp xếp, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác điều hành và chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Chí Minh về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Vậy UBND xã Chí báo cáo Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận
- Sở nội vụ, Phòng XDCQ&CTTN;
- TTr đảng ủy; TTr HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Minh Thành

CÁC BIỂU MẪU PHỤ LỤC KÈM THEO BÁO CÁO

Biểu mẫu 1

Về tình hình công chức tại địa phương trên địa bàn sau sắp xếp

TT	Tên đơn vị/ địa phương	Biên chế công chức được giao	Tổng số công chức hiện có	Trong đó				Số biên chế công chức có mặt chia theo ngạch						Ghi chú
								Chia ra						
				Nữ	Đảng viên	Dân tộc thiểu số	Tôn giáo	Chuyên gia cao cấp	CVCC&TĐ	CVC&TĐ	CV&TĐ	CS&TĐ	Nhân viên	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1	Xã Chí Minh	40	35	20	34	0	0				35			

Biểu mẫu 2

Về tình hình, số lượng, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn (sau sắp xếp)

TT	Đối tượng	Số lượng	Nguồn bố trí (trước sắp xếp)			Trình độ chuyên môn				Ngạch xếp lương theo yêu cầu vị trí việc làm				Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Cao đẳng trở xuống	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sĩ	Nhân viên và tương đương	Cán sự và tương đương	Chuyên viên và tương đương	Chuyên viên chính và tương đương	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1	***2***	***3***	***4***	***5***	***6***	***7***	***8***	***9***	***10***	***11***	***12***	***13***	***14***	***15***
2	Chủ tịch UBND cấp xã	1		1				1				1		
3	Phó Chủ tịch UBND cấp xã	1		1				1				1		
4	Trưởng phòng thuộc UBND cấp xã	3		3	1		1	3				4		
5	Phó Trưởng phòng thuộc UBND cấp xã	3			3		2	1				3		

6	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	20		3	17		19	1				20		

Biểu mẫu 3

Giải quyết chế độ, chính sách cán bộ không tái cử, tái bổ nhiệm và thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP

Tên đơn vị/ địa phương	Giải quyết chế độ, chính sách cán bộ không tái cử, tái bổ nhiệm và thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP			Ghi chú
	Số người thuộc diện nghỉ hưu trước tuổi	Số người đã nghỉ	Số người đã giải quyết chế độ chính sách	
xã Chí Minh	0	0	0	

Biểu mẫu 4

Về tình hình viên chức sau sắp xếp

TT	Tên đơn vị/ địa phương	Tổng số người hiện có mặt	Trong đó				Lĩnh vực						Chức danh nghề nghiệp			
			Nữ	Đảng viên	Dân tộc thiểu số	Tôn giáo	Giáo dục	Y tế	Khoa học công nghệ	Khoa học xã hội	VH-TT&DL	Lĩnh vực khác	Hạng I và tương đương	Hạng II và tương đương	Hạng III và tương đương	Hạng IV và tương đương
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*
1	Mầm non Chí Minh I	41	41	31	0	0	41						0	27	13	1
2	Mầm non Chí Minh II	26	26	18	1	0	26						1	15	10	0
3	Mầm non Văn Tố	43	43	31	0	0	43						2	26	14	1
4	Mầm Non An Thanh	40	40	29	0	0	40						2	22	16	
5	Tiểu Học An Thanh	34	28	26	0	0	34						4	17	10	0
6	TH Chí Minh I	35	33	27	0	0	35						3	18	14	0
7	TH Chí Minh II	19	18	16	0	0	19						2	7	10	0

8	Tiểu học Văn Tố	37	35	28	0	0	37						3	16	18	0
9	THCS An Thanh	23	18	16	1	0	23						3	9	9	2
10	THCS Chí Minh	29	22	17	0	0	29						1	20	4	0
11	THCS Văn Tố	26	21	22	0	0	26						2	13	11	
12	Trung tâm VHTT&TT	3	2	3	0	0					3					
	Tổng	**356**	**327**	**264**	**2**	**0**	**353**	**0**	**0**	**0**	**3**	**0**	**23**	**190**	**129**	**4**

Biểu mẫu 5

Về tình hình số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) tại vị trí việc làm công chức tại các cơ quan tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước

TT	Số biên chế được giao sau sắp xếp (tháng 7/2025			Số có mặt tại thời điểm hiện tại			Số viên chức làm việc VTVL công chức trong các tổ chức hành chính				Số viên chức dự kiến điều chuyển thành công chức		
	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Số được giao		Số có mặt thực tế		Tổng số	Số đã đủ điều kiện	Số chưa đủ điều kiện
		Hưởng lương NSNN	Hưởng lương NTSN		Hưởng lương NSNN	Hưởng lương NTSN	Thời điểm 30/6/2024	Thời điểm hiện nay	Thời điểm 30/6/2024	Thời điểm hiện nay			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*
	384	384	0	353	353	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu mẫu 6

Về tình hình giải quyết chế độ, chính sách CBCCVC theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP

STT	Đối tượng	Số người đã có quyết định nghỉ việc tại thời điểm báo cáo	Số người đã nghỉ việc (nghỉ hưu và nghỉ thôi việc) tại thời điểm báo cáo	Số người đã được nhận tiền tại thời điểm báo cáo	Số tiền đã chi trả (đơn vị tính: triệu đồng)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
1	**CBCCVC, người lao động và lực lượng vũ trang (theo NĐ 177)**	0	0	0	0
2	**CBCCVC, người lao động và lực lượng vũ trang (theo NĐ 178 và NĐ 67)**	0	0	0	0
3	**Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (theo NĐ 154)**	0	0	0	0
4	**Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố…(theo NĐ 154)**	0	0	0	0

(Ghi chú: Báo cáo tổng hợp chung số liệu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (các cơ quan Đảng, chính quyền, hội….). Số liệu báo cáo tính đến thời điểm ngày 10/7/202

Biểu mẫu 7

Về số lượng cấp phó cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã

Cấp hành chính			Tổng số lượng cấp phso theo quy định	Thực tế số lượng cấp phó hiện nay	Vượt/ thiếu so với quy định	Ghi chú
Cấp xã	HĐND	Cơ quan chuyên môn	2	2		
	UBND	Cơ quan chuyên môn	4	4		
		Đơn vị sự nghiệp công lập	1			
		Tổ chức hành chính khác				

Biểu mẫu 8

Về việc sắp xếp, bố trí, sử dụng hoặc giải quyết cho nghỉ việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Địa phương	Tổng số người HĐKCT cấp xã (Sau sáp nhập)	Số người được sắp xếp/ bố trí công tác	Số người được giải quyết nghỉ việc	Số người có nguyện vọng nhưng chưa được giải quyết nghỉ việc	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
Xã Chí Minh	26	0	0	0	Chưa có QĐ bổ nhiệm các chức vụ đôi với người HĐKCT cấp xã

Biểu mẫu 9

Về các chính sách hỗ trợ công chức sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC các cấp

STT	Loại chính sách hỗ trợ	Mức hỗ trợ công chức/chính sách	Số lượng công chức được hỗ trợ	Tổng kinh phí đã hỗ trợ	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*

Biểu mẫu 10

Về rà soát nhu cầu biên chế về viên chức ngành giáo dục, y tế sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC

Lĩnh vực	Tổng số biên chế được giao hiện nay	Nhu cầu biên chế thực tế	Số lượng còn thiếu/ dôi dư	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(54)*	*(5)*
Mầm non Chí Minh I	42	41	1	So với biên chế được giao thì thiếu 01 giáo viên, nhưng nhà trường không có nhu cầu tuyển vì năm học tới học sinh ít phải giảm nhóm lớp
Mầm non Chí Minh II	26	26	0	
Mầm non Văn Tố	43	43	0	
Mầm Non An Thanh	40	42	-2	Nhu cầu thực tế nhiều hơn 02 giáo viên so với biên chế được giao
Tiểu học An Thanh	39	39	0	
Tiểu học Chí Minh I	37	37	0	
Tiểu học Chí Minh II	21	21	0	
Tiểu học Văn Tố	40	40	0	
THCS An Thanh	30	34	-4	Nhu cầu thực tế nhiều hơn 04 giáo viên so với biên chế được giao
THCS Chí Minh	36	39	-3	Nhu cầu thực tế nhiều hơn 03 giáo viên so với biên chế được giao
THCS Văn Tố	30	34	-4	Nhu cầu thực tế nhiều hơn 04 giáo viên so với biên chế được giao
Tổng	**384**	**396**	**-12**	

Biểu mẫu 11

Về danh sách cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại chính quyền cấp xã (HĐND, UBND, các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông…)

Tên cơ quan	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Chức vụ, đơn vị công tác trước sáp nhập	Chức vụ hiện nay (sau sáp nhập)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
I. Hội đồng nhân dân							
1	Phạm Văn Thiệp	23/04/1974		Đại học, ngành Kinh tế	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã An Thanh	Phó Trưởng ban Kinh tế - ngân sách	
2	Trần Quang Trung	10/12/1975		Đại học, ngành Kinh tế nông nghiệp	Phó Chủ tịch HĐND xã Chí Minh	Phó trưởng ban Văn hóa - Xã hội	
II. Ủy ban nhân dân							
1	Vũ Minh Thành	01/02/1978		Thạc sỹ ngành Kinh tế	Huyện uỷ viên, Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện	Chủ tịch UBND	
2	Phạm Anh Tuấn	16/12/1972		Thạc sỹ ngành Vật Lý	Huyện uỷ viên, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Phó Chủ tịch UBND	

III. Các phòng chuyên môn							
1. Văn phòng HĐND - UBND							
1	Nguyễn Thị Thanh		10/02/1987	Thạc sỹ ngành luật	Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện	Chánh Văn phòng	
2	Phạm Đức Đồng	15/5/1980		ĐH công tác xã hội	Phó Chủ tịch HĐND An Thanh	Phó Chánh Văn phòng	
3	Nguyễn Thị Phương Thảo		20/12/1992	ĐH, ngành Kế toán	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND huyện	Viên chức	
4	Nguyễn Thị Nhung		14/12/1990	ĐH ngành Luật	Công chức Tư pháp - hộ tịch xã Bình Lãng	Viên chức	
5	Nguyễn Thị Tươi		06/10/1987	ĐH ngành luật	Công chức Văn phòng - Thống kê xã Chí Minh	Viên chức	
6	Lê Thị Tâm		02/12/1990	ĐH ngành luật	Công chức Tư pháp - hộ tịch xã An Thanh	Viên chức	
7	Nguyễn Thị Thủy		24/07/1972	ĐH, ngành Quản lý nhà nước	Chủ tịch MTTQ xã An Thanh	Chuyên Viên	

8	Nguyễn Thị Vân		08/10/1990	ĐH ngành Quản trị Tài chính - Kế toán	Công chức Tài chính - kế toán xã Văn Tố	Chuyên Viên	
9	Trần Thị Thìn		04/12/1976	ĐH, ngành Luật	Công chức Văn phòng - Thống kê xã Chí Minh	Viên chức	
10	Nguyễn Đức Vĩnh	22/8/1987			Nhân viên Văn phòng HĐND và UBND huyện		
2. Phòng Kinh tế							
1	Trần Xuân Thắng	24/6/1988		Thạc sỹ ngành KHMT	Phó Trưởng Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện	Trưởng phòng	
2	Nguyễn Cao Khương	26/7/1980		ĐH, ngành Kinh tế nông nghiệp Thạc sĩ, ngành Luật Kinh tế	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và MT, UBND xã An Thanh	Phó Trưởng phòng	
3	Đặng Thị Thu Hiền		06/3/1983	ĐH nuôi trồng thủy sản	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện	Chuyên Viên	
4	Nguyễn Văn Đức	03/11/1981		ĐH ngành Kinh tế	Chuyên viên Phòng Y tế huyện	Chuyên Viên	

5	Nguyễn Thị Nga		18/11/1991	ĐH ngành địa chính, Bảo vệ thực vật	Công chức Địa chính xã Chí Minh	Chuyên Viên	
6	Trần Xuân Bình	14/8/1985		ĐH ngành trắc địa bản đồ	Công chức Địa chính Nông nghiệp-xây dựng và MT UBND xã Văn Tố	Chuyên Viên	
7	Nguyễn Văn Tuấn	05/5/1975		ĐH, ngành Luật	Phó Chủ tịch UBND xã Văn Tố	Chuyên Viên	
8	Nguyễn Thị Trang		11/8/1990	ĐH ngành kế toán	Công chức Tài chính - kế toán UBND xã An Thanh	Chuyên Viên	
3. Phòng Văn hóa - Xã hội							
1	Nguyễn Thị Thu Trang		18/5/1990	Thạc sỹ ngành Xây dựng Đảng	Phó Bí thư Huyện đoàn	Trưởng phòng	
2	Vũ Ngọc Khải	24/8/1973		ĐH, ngành Hành chính học	Phó Chủ tịch UBND xã Chí Minh	Phó Trưởng ban	
3	Phạm Thị Hoa		20/9/1976	ĐH ngành QLNN	Công chức Văn hóa - xã hội xã An Thanh	Chuyên Viên	
4	Tăng Thị Xuân		05/7/1982	ĐH ngành Công tác xã hội	Công chức Văn phòng - Thống kê xã An Thanh	Chuyên Viên	

5	Nguyễn Thành Trung	20/02/1982		ĐH ngành Kinh tế	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Văn Tố	Chuyên Viên	
6	Trần Thị Loan		01/11/1973	ĐH, ngành Công tác xã hội	Công chức Văn hóa - Xã hội, UBND xã Kỳ Sơn	Chuyên Viên	
7	Trương Thị Mỹ		18/3/1978	ĐH, ngành Công tác xã hội	Công chức Văn phòng - Thống kê, UBND xã Kỳ Sơn	Chuyên Viên	
8	Đỗ Thị Dung		14/5/1982	ĐH, ngành Luật	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Quang Khải	Chuyên Viên	
9	Trần Thị Nga		19/02/1990	ĐH, ngành Quản lý Văn hoá	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Dân An	Chuyên Viên	
IV. Trung tâm phục vụ HCC							
1	Nguyễn Trọng Khuyến	26/02/1976		ĐH ngành Luật học	Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã Văn Tố	Chuyên Viên	
2	Đỗ Thị Hiền		26/8/1988	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Công chức Văn phòng - Thống kê xã Văn Tố	Chuyên Viên	
3	Đặng Văn Sáng	18/3/1986		ĐH ngành Luật	Công chức Văn phòng - Thống kê xã Văn Tố	Chuyên Viên	

4	Nguyễn Hà Mười	03/12/1977		ĐH, ngành Kinh tế nông nghiệp	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - XD và MT xã Minh Đức	Viên chức	
5	Phùng Trọng Quang	02/12/1974		ĐH, ngành Công tác xã hội	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Quang Khải	Chuyên Viên	
6	Đặng Thị Dung		10/9/1985	ĐH, ngành Luật	Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Tứ Kỳ	Chuyên Viên	
7	Trần Khánh Toàn	13/11/1964		ĐH ngành Luật	Công chức Văn hóa - xã hội xã Chí Minh	Chuyên Viên	
V. Ban chỉ huy quân sự							
1	Nguyễn Văn Đạt	28/11/1981		Cao đẳng quân sự cơ sở	Chỉ huy trưởng xã Minh Đức	Chỉ huy trưởng	
2	Nguyễn Mạnh Cường	01/3/1980		Trung cấp quân sự cơ sở	Chỉ huy trưởng xã Văn Tố	Phó Chỉ huy trưởng	
3	Trần Ngọc Tân	21/5/1990		ĐH, ngành Luật	Bí thư đoàn xã Chí Minh	Trợ lý	

VI. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông							
1	Nguyễn Thị Ngân		08/08/1987	ĐH ngành báo chí	Viên chức Trung tâm VH-TT và Truyền thông huyện	Viên chức	
2	Nguyễn Hữu Thắng	10/02/1972		ĐH ngành hội họa	Viên chức Trung tâm VH-TT và Truyền thông huyện	Viên chức	
3	Lê Thị Đông		08/10/1990	ĐH, ngành Luật	Viên chức Trung tâm VH-TT và Truyền thông huyện	Viên chức	